

Hàn Quốc: Di sản Thế giới có liên hệ đến Thiền sư Nguyệt Nam (hậu duệ Vua Lý Thái Tổ)

ISSN: 2734-9195 14:56 07/02/2026

Vào giữa thời đại Triều Tiên, Tổ đình Pháp Trụ Tự là một ngôi đại già lam nguy nga tráng lệ, với hơn sáu mươi công trình và hơn bảy mươi khu Tăng xá cho các nhà sư sống và sinh hoạt Phật sự.

Ngôi Đại già lam Pháp Trụ Tự (tiếng Hàn: 법주사, tiếng Hán: 法住寺), phiên âm Latinh: Beopjusa), nơi lịch sử và tâm linh trong Công viên Quốc gia Songnisan (송골령), một khu bảo tồn thiên nhiên tuyệt đẹp, thu hút du khách với cảnh quan hùng vĩ và những vách đá hình thù độc đáo, thung lũng thơ mộng, nơi sinh sống của nhiều loài động vật hoang dã đa dạng, tọa lạc tại huyện Boeun, tỉnh Chungcheong Bắc, **Hàn Quốc**.



Ngôi cổ tự này được thành lập vào năm thứ 14 trị vì của Tân La Chân Hưng Vương, năm 553, thuộc tông phái Pháp Tướng tông (법상종, 法相宗), Phật giáo Hàn Quốc. Đây là ngôi đại già lam cổ tự có lịch sử hơn 1.500 năm và ngôi cổ tự này hiện là Giáo khu 5 thuộc Thiền phái Tào Khê, Phật giáo Hàn Quốc.

Ngôi cổ tự này bảo tồn ba bảo vật quốc gia của Hàn Quốc: số 5, “một cặp Đèn đá hình sư tử”, số 55, “Biệt tướng điện” và số 64, “Ao Liên trì bằng đá”.

Tháng 12 năm 2009, ngôi đại già lam Pháp Trụ Tự được công nhận là Di tích Lịch sử Quốc gia số 503 của Hàn Quốc. Năm 2018, ngôi đại già lam cổ tự này cùng với sáu ngôi chùa trên núi khác đã nộp đơn và được Ủy ban Di sản Thế giới UNESCO phê duyệt trong nhóm “các ngôi cổ tự Phật giáo ở vùng núi của Hàn Quốc”, trở thành Di sản Thế giới thứ 13 của Hàn Quốc.

Giới thiệu tóm tắt

Theo tục truyền, ngôi đại già lam Pháp Trụ Tự được thành lập vào năm thứ 14 trị vì của Tân La Chân Hưng Vương (năm 553) do Tổ sư Nghĩa Tín (義信, 義信) khai sơn. Tuy nhiên, một cuộc điều tra của Hội đồng Di tích và Di chỉ Quốc tế (ICOMOS), một tổ chức phi chính phủ quốc tế hoạt động vì công tác bảo tồn các di tích và địa điểm trên toàn thế giới, cho thấy rằng ngôi đại già lam cổ tự này được thành lập vào thế kỷ VIII do Luật sư Chân Biểu (眞表, 眞表, 742-765) và đệ tử là Đại sư Vĩnh Thâm (眞深, 眞深) đồng sáng lập.

Danh hiệu của ngôi chùa “Pháp Trụ” là một trong mười hai tên của Pháp Tính, có nghĩa là tất cả các Pháp đều an trú trong vị trí của Chân Như; hoặc nguyên lý kỳ diệu của Chân Như phải an trú trong tất cả các Pháp, do đó có tên là Pháp Trụ hay lý Chân Như mẫu nhiệm trụ ở trong tất cả các Pháp.

Danh xưng “Pháp Trụ” ví như Kinh Đại thừa **Diệu pháp Liên Hoa** “Thị pháp trụ pháp vị, thế gian tướng thường trụ” (法華經 妙法蓮華經, 法華經 妙法蓮華經).



Vào năm thứ 14 trị vì của Tân La Chân Hưng Vương, Quốc vương Tân La năm 553, cổng Tứ Thiên Vương (四天王門) của Tổ đình Pháp Trụ Tự được kiến tạo.



Công trình cổng Tứ Thiên Vương đã được xây dựng lại nhiều lần sau khi được sửa chữa nhiều lần, cuối cùng Đại sư Bích Nham Giác Tính (碧菴覺性, 1575-1660) đã xây dựng lại hoàn chỉnh vào năm thứ hai (1624) thời đại Triều Tiên Nhân Tổ, vị quốc vương thứ 16 của nhà Triều Tiên. Năm 1624, pho tượng Tứ Thiên Vương được chế tác bằng đất sét cao khoảng 5,7 mét, được xem là kiệt tác lớn nhất của Hàn Quốc.

Ngôi Đại già lam Pháp Trụ Tự được xây dựng lại vào năm thứ 19 triều đại Thánh Đức Vương, vị Quốc vương thứ 33 của vương quốc Tân La (năm 720) và năm thứ 12 triều đại Tuệ Cung Vương, vị Quốc vương thứ 36 của vương quốc Tân La (năm 776). Trong suốt thời kỳ Vương quốc Cao Ly, ngôi cổ tự này dần được mở rộng.

Vào thời Cao Ly Vương triều, nhiều vị cao tăng xuất chúng đã sống và hoạt động phật sự tại đây và ngôi cổ tự này cũng đã được xây dựng lại nhiều lần. Hoàng tử của Triều Tiên Văn Tông (文宗, 1081-1112), vị Quốc vương thứ năm của Triều Tiên, Tăng thống Đạo Sinh (道生, 1112-1145), còn có danh xưng khác là Tăng thống Phổ Ứng (普應, 1145-1170), từng là trụ trì ngôi **Đại Già lam Pháp Trụ Tự** này.

Vào thời Cao Ly Nguyên Tông, vị quốc vương thứ 24 của vương triều Cao Ly tại Triều Tiên, Triều đình ban Thánh chỉ Sắc lệnh Đại sư Di Thụ (異休, 1240-1327) biên soạn 92 tập kinh sách các loại.

Vào năm 1363 (năm thứ mười hai triều đại Cao Ly Cung Mẫn vương (恭敏王, 1362-1374), vị vua thứ 31 của triều đại Cao Ly), Cao Ly Cung Mẫn vương thân lâm đến ngôi đại già lam Pháp Trụ Tự và ra lệnh cung thỉnh một viên xá lợi Phật, đang được lưu giữ tại ngôi đại già lam Thông Độ Tự (通度寺, Yangsan, Gyeongsang Nam về lưu giữ tại Tổ đình Pháp Trụ Tự.

Cho đến ngày nay, ngôi Bảo tháp từng lưu giữ xá lợi vẫn còn được bảo tồn phía sau Nang Nhân Điện (南仁殿, Nangnang) tại Tổ đình Pháp Trụ Tự.



Pháp Trụ Tự là một trong 31 ngôi chùa chính. Khi Cao Ly Túc Tông (고려 목종), vị quốc vương thứ 15 của vương triều Cao Ly, tổ chức Pháp hội trì tụng “Kinh Nhân Vương” (인왕경, 仁王經) khánh chúc Hoàng đế là Quốc Sư Đại Giác Nghĩa Thiên (고국사대각의천왕, 高國寺大覺義天王), cung thỉnh ba vạn (30.000) vị Tỳ kheo đến dự lễ, cho thấy vào thời điểm đó, quy mô lớn của Tổ đình Pháp Trụ Tự như thế nào.

Triều Tiên Thế Tổ (조선 태조), vị quốc vương thứ 7 của nhà Triều Tiên đã thân lâm đến Tổ đình Pháp Trụ Tự và bảo hộ Đại sư Tín My (신미대사, 信秘大師, 1403-1480), vào thời điểm đó Ngài đang cư ngụ tại Tục Ly San Phúc Tuyền Am (속리산보현암, 俗離山普賢庵), thực hiện một dự án trùng tu ngôi Tổ đình Pháp Trụ Tự quy mô lớn.

Vào giữa thời đại **Triều Tiên**, Tổ đình Pháp Trụ Tự là một ngôi đại già lam nguy nga tráng lệ, với hơn sáu mươi công trình và hơn bảy mươi khu Tăng xá cho các nhà sư sống và sinh hoạt Phật sự. Tuy nhiên, hầu hết các công trình đã bị phá hủy trong cuộc xâm lược của Nhật Bản (1592-1598).

Vạn Lịch Triều Tiên chi dịch (hay chiến tranh Nhâm Thìn) là cuộc chiến tranh xâm lược Triều Tiên của Nhật Bản dưới thời Toyotomi Hideyoshi, diễn ra từ năm 1592-1598, với sự can thiệp của quân viện trợ nhà Minh (Trung Hoa) dưới niên hiệu Vạn Lịch, ngôi Đại già lam Pháp Trụ Tự trở thành căn cứ của các Tăng binh (những nhà sư chiến binh Phật giáo) tỉnh Chungcheong, Hàn Quốc. Sau đó, ngôi cổ tự này bị ảnh hưởng bởi chiến tranh, tất cả các công trình bằng gỗ đều bị phá hủy, chỉ còn lại một vài hiện vật bằng đá như cặp đèn đá hình sư tử và ao Liên Trì bằng đá.

Vào năm thứ hai thời đại Triều Tiên Nhân Tổ, vị quốc vương thứ 16 của nhà Triều Tiên (năm 1626), ngôi đại già lam Pháp Trụ Tự được xây dựng lại theo phong cách ban đầu bởi Đại sư Bích Nham Giác Tính (법암거성, 1575-1660). Hiện nay, đây là cơ sở tự viện chính thức thuộc Giáo khu 5 của Thiền phái Tào Khê, Phật giáo Hàn Quốc.

Năm 1967, người thừa kế pháp mạch Thiền sư Cảnh Hư Tĩnh Ngưu (경허정우, 1849-1912), Thiền sư Mãn Không Nguyệt Diện (만공월면, 1871-1946) đã trùng tu các công trình xuống cấp và lập nơi cư ngụ tại Tổ đình Pháp Trụ Tự, khơi mào phong trào Thiền tông. Từ đó, pháp mạch của Thiền sư Thái Điền Kim Ô (태전금오, 1896-1968) đã tiếp tục bén duyên Bồ đề quyến thuộc Phật pháp tại Tổ đình Pháp Trụ Tự.



Theo di nguyện cuối cùng của Thiền sư Thái Điền Kim Ô, thời đó, hậu duệ vua Lý Thái Tổ, Hoàng đế Đại Cồ Việt, Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam (상해월남, 1930-2000), và Đại Tông sư Thánh Lâm đường Nguyệt San (성림월산, 1913-1997) đã thực hiện theo di nguyện của Thiền sư Thái Điền Kim Ô, tháng 10 năm 1969 đã mở rộng Thiền viện Tổng Trì (총tri, 1969) và xây dựng cổng kiến trúc bằng gỗ lợp ngói với biển hiệu “HỒ TÂY ĐỆ NHẤT GIÀ LAM” (호서제일가람, 1969).

Ngày nay, điểm nổi bật nhất của Ngôi Đại già lam Pháp Trụ Tự là pho tượng **Đức Phật Di Lặc** (弥勒, 弥勒).

Năm 1986, Hậu duệ Thánh vương Lý Thái Tổ đời thứ 30, Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam khởi công trùng tu tượng Đức Phật Di Lặc với tư thế đứng chiều cao 33 mét để thay thế tượng cũ bằng bê tông cao 27 mét và hoàn công vào tháng 4 năm 1990, tổng số đồng đúc pho tượng lên đến 160 tấn (năm 2002 tứ chúng Phật tử đã thếp lên bức tượng Đức Phật Di Lặc 80 ký lô vàng nguyên xi).

Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam (李相學, 李相學), thuộc dòng thiền Tào Khê, trụ trì Pháp Trụ tự (法住寺) đời thứ 13. Ngài tục danh Lý Tương Học, hậu duệ Thánh vương Lý Thái Tổ đời thứ 30, hậu duệ Hoàng thúc Lý Long Tường đời thứ 25. Ngài sinh ngày 18 tháng 5 năm Canh Thân (6/4/1920) tại An Đông, nay là thành phố nằm ở phía Bắc tỉnh Gyeongsang Bắc, một trong những tỉnh lớn của Hàn Quốc, Hàn Quốc.

Ngài là một trong những Tăng sĩ ưu tú, được sự quý mến và tín nhiệm của tứ chúng Phật tử, cho nên Tông phái Tào Khê giao trọng trách bổ nhiệm Ngài trụ trì nhiều ngôi Cổ tự Danh lam như:

- Trụ trì Tổ đình Pháp Trụ tự (法住寺), tọa lạc Tục Ly san, quận Boeun, tỉnh Chungcheongbuk từ ngày 20 tháng 10 năm 1969 đến ngày 06 tháng 10 năm 1972.

- Trụ trì Thạch Quất Am (石栗庵), Gyeongsangbuk-do. Từ năm 1972 đến năm 1980.

- Trụ trì Tổ đình Phật Quốc tự (佛國寺), Gyeongsangbuk-do từ ngày 29 tháng 11 năm 1980 đến ngày 3 tháng 3 năm 1984. Từ 1984 cho đến cuối đời thì Ngài trở về Tổ đình Pháp Trụ Tự để gánh vác Phật sự cho Hoà thượng Bản sư.

- Năm 1986 ngài bắt đầu khởi công trùng tu tượng Phật Di Lặc với tư thế đứng chiều cao 33 mét để thay thế tượng cũ bằng bê tông cao 27 mét và hoàn công vào tháng 4 năm 1990, tổng số đồng đúc pho tượng lên đến 160 tấn (năm 2002 tứ chúng Phật tử đã thếp lên bức tượng 80 ký lô vàng nguyên xi).



- Ngài thị hiện chút bệnh duyên và an nhiên xả báo thân, thể nhập pháp thân vào ngày 14 tháng Giêng năm Tân Mùi (thứ năm 28-2-1991). Trụ thế 72 xuân. Trụ trì 23 Đông.

Để tưởng niệm hành trạng của Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam, hậu thế tôn vinh những thành tựu của Ngài: *“Thuở sinh tiền, Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam đã cống hiến cả cuộc đời cho công cuộc tuyên dương Diệu pháp Như Lai, hoằng dương Phật pháp, cứu độ chúng sinh, những thành tựu của Ngài đã trở thành nền tảng của Phật giáo Hàn Quốc.*

Đại Tông sư Thương Hải đường Nguyệt Nam là một vị cao tăng vĩ đại, Ngài đã cống hiến cả đời mình cho sự phục hưng Phật giáo Hàn Quốc. Trong suốt cuộc đời, Ngài đã trùng tu nhiều cơ sở tự viện Phật giáo Hàn Quốc và tận tâm, tận lực giáo dục đào tạo các thế hệ tương lai. Đặc biệt, thông qua sự diễn giải giáo lý và thực hành Phật giáo hiện đại của mình, Ngài đã truyền bá Phật pháp rộng khắp đến công chúng, tạo ảnh hưởng sâu sắc không chỉ cộng đồng Phật tử mà còn đến toàn xã hội”.

Di vật Văn hóa quan trọng - Cặp Đèn đá hình Sư Tử (Bảo vật Quốc gia số 5 của Hàn Quốc)

Cặp Đèn đá hình Sư Tử (tiếng Hàn: **사자등**) được xây dựng vào năm thứ 19 triều đại Tân La Thánh Đức vương (năm 720). Chiếc đèn có chóp hình bát giác, ở phía dưới được đỡ bởi bốn con sư tử đá dựng đứng. Tương truyền, chiếc đèn này được xây dựng để thể hiện lòng từ bi của đức Phật và cứu độ chúng sinh thoát khỏi bát nạn, tám trường hợp chướng nạn. Thời kỳ Tân La Thống nhất, hầu hết các cột đèn đá đều có hình bát giác; việc sử dụng sư tử đá với hai chân sau đứng và hai chân trước đỡ đèn làm cột là một sự đổi mới.

Biệt Tướng điện (Kho báu quốc gia số 55)



Biệt Tướng Điện

Biệt Tướng điện (tiếng Hàn: **별장전** , tiếng Hán: **別相殿**) là một Phật tháp gỗ năm tầng, là Bảo tháp gỗ năm tầng duy nhất còn sót lại ở Hàn Quốc. Biệt Tướng Điện được xây dựng lần đầu tiên vào năm thứ 14 triều đại Tân La Chân Hưng vương (năm 553). Biệt Tướng điện đã bị hư hại nhiều lần do chiến tranh. Lần trùng tu gần đây nhất là vào năm thứ 4 triều đại Triều Tiên Nhân Tổ, Quốc Vương Triều Tiên (năm 1626). Sau khi được tu sửa và phục dựng vào năm 1968, nó đã trở thành diện mạo như ngày nay.

Biệt Tướng điện được đặt tên theo “Sơ đồ Biệt Tướng” (**별장도** , **別相圖**) bên trong mô tả cuộc đời của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Biệt tướng của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni bắt nguồn từ Kinh Diệu Pháp Pháp Hoa (**妙法蓮華經** , **妙法蓮華經**), đó là: 1. Giáng trần từ cõi trời Đâu Suất, 2. Nhập thai, 3. Đản sinh, 4. Xuất gia, 5. Hàng phục Ma vương, 6. Thành đạo, 7. Chuyển Pháp Luân, 8. Niết Bàn. Biệt

Tượng Điện còn có bốn bức tượng Phật Thích Ca Mâu Ni bằng vàng đang tọa thiền và 500 bức tượng nhỏ A La Hán màu trắng.

Ao Liên Trì bằng đá (Kho báu quốc gia số 64)

Ao Liên Trì bằng đá (tiếng Hàn: 연못) được xây dựng vào năm thứ 19 triều đại Tân La Thánh Đức vương, quốc vương thứ 33 của vương quốc Tân La (năm 720). Đây là một Ao Liên Trì được chế tác từ một tảng đá duy nhất. Ao Liên Trì bằng đá có ba lớp đệm trên nền tám tầng đá, và một bệ sen được đặt trên cùng, khiến ao sen trông như đang lơ lửng giữa không trung.

Hoa sen tượng trưng cho sự thanh tịnh, vươn lên từ bùn lầy mà không hề vấy bẩn. Ao Liên Trì bằng đá tượng trưng cho việc nếu tất cả chúng sinh có thể tách mình khỏi thế giới phức tạp và trần tục này, giống như hoa sen vươn lên từ bùn lầy mà không hề vấy bẩn, họ có thể thoát khỏi vòng luân hồi và bước vào Thế giới Cực Lạc Tối thượng của Phật giáo.

Những hiện vật văn hóa khảo cổ còn lại





Ngoài ba bảo vật quốc gia của Hàn Quốc đã đề cập ở trên, còn có mười hai bảo vật khác của Hàn Quốc ở cấp độ thứ hai: Đền đá Tứ Thiên Vương (Bảo vật số 15 của Hàn Quốc), Tượng Phật Ngồi trên Vách Đá (Bảo vật số 216 của Hàn Quốc), Bình phong Bản đồ Thiên văn Phương pháp Mới (Bảo vật số 848 của Hàn Quốc), Đại Hùng Bảo Điện (Bảo vật số 915), Viên Thông Bảo Điện (Bảo vật số 916), Khung Phật Treo (Bảo vật số 1259), ba pho tượng Phật Tỳ Lô Giá Na tọa thiền (Bảo vật số 1360), Tượng Bồ Tát Quán Âm tọa thiền bằng gỗ (Bảo vật số 1361), Chảo sắt (Bảo vật số 1413), Bảo tháp Hoà thượng Tú Am (Bảo vật số 1416), Tượng Bồ Tát Hỷ Kiến bằng đá (Bảo vật số 1417), và Bảo tháp Hoà thượng Học

Tổ (Bảo vật số 1418). . . Ngoài ra còn có hàng chục di sản văn hóa địa phương.

Ghi danh Di sản Thế giới

Phiên họp thứ 42 của Ủy ban Di sản thế giới, một cơ quan của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hiệp quốc (UNESCO) được tổ chức tại Manama, thủ đô của Bahrain, từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2018. Đề cử của Hàn Quốc, “*Các ngôi già lam cổ tự trên núi của Phật giáo Hàn Quốc*”, đã được Ủy ban phê duyệt, trở thành Di sản Thế giới thứ 13 của Hàn Quốc.

Khu di sản này bao gồm Thông Độ Tự (通度寺, 通度), Phù Thạch Tự (浮石寺, 浮石), Pháp Trụ Tự (法住寺, 法住), Đại Hưng Tự (大興寺, 大興), Phụng Đình Tự (奉庭寺, 奉庭), Ma Cốc Tự (麻谷寺, 麻谷) và Tiên Nham Tự (仙岩寺, 仙岩). Số hiệu Di sản Thế giới của Pháp Trụ Tự là 1562-004.

Di sản Thế giới này được ghi danh vì đáp ứng các tiêu chí sau đây để được công nhận là Di sản Thế giới: (iii) Trình bày bằng chứng về tính độc đáo hoặc hiếm có của các truyền thống văn hóa hoặc nền văn minh hiện có hoặc đã tuyệt chủng.

Biên dịch và Tổng hợp: **Thích Vân Phong**